

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày: 07-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn L.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Thạch Tân D

+ Ông Lê Thành Thanh T

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lưu Duy M- Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh T1- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 04/11/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Chí C**, sinh ngày: 28/9/1997 tại tỉnh B; Chứng minh nhân dân số: 312411626 do Công an tỉnh B cấp ngày 09/10/2014

Nơi ĐKKHKT: ấp Tân Đ, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B; Nơi cư trú: ấp Tân Đ, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Tân D, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

\* ***Bị hại:*** Nguyễn Văn L1, sinh năm 1972 (Chết)

Địa chỉ: ấp 4, xã Mỹ Thành B1, huyện Cai L2, tỉnh B.

\* ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Bà Nguyễn Thị L3, sinh năm 1942 (vắng mặt)

Ông Nguyễn X, sinh năm 1943 (vắng mặt)

Anh Nguyễn Hữu Nh, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 4, xã Mỹ Thành B1, huyện Cai L2, tỉnh B.

\* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Võ Thị Thủy T3, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Tân L, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

\* **Người làm chứng:** Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/2/2021, bị cáo Nguyễn Chí C điều khiển xe mô tô biển số 63B8-648.51 không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, lưu thông trên đường tỉnh 877B theo hướng từ xã Tân Th đến xã Tân Ph của huyện A với tốc độ khoảng 85 Km/h. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân H, xã Tân Th thì bị cáo nhìn thấy xe mô tô biển số 63B8-667.27 cách xe bị cáo khoảng 25m do anh Nguyễn Văn L1 điều khiển phía trước cùng chiều, phía sau xe chở chị Võ Thị Thủy T3. Lúc này, anh L1 điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái đường, bị cáo phanh xe và điều khiển tránh về bên trái đường thì va chạm với xe mô tô của anh L1 làm cả hai xe ngã xuống đường.

Sau đó, anh Nguyễn Văn L1 được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang nhưng đã tử vong; bị cáo Nguyễn Chí C và chị Võ Thị Thủy T3 bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85/2021/TTh ngày 07/2/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B thì nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn L1 là chấn thương sọ não kín do xuất huyết dượng màng cứng, dưới nhện; dập nhu mô não; xuất huyết thân não; vỡ màng sọ; gãy hai xương cẳng chân trái do tai nạn giao thông.

Theo phiếu xét nghiệm kết quả nồng độ cồn trong máu ngày 08/2/2021 của Trung tâm y tế huyện A, tỉnh B thì nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Chí C lúc xảy ra tai nạn giao thông là 1,04 mg/dl.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A ngoài việc giữ nguyên Cáo trạng số 13/2021/CT-VKS-TPĐ ngày 20/10/2021 còn đề nghị áp dụng thêm tình tiết định khung tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự do bị cáo khai nhận trước khi tham gia giao thông có sử dụng bia. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS).

*Về hình phạt:* xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 05 năm tù;

*Về trách nhiệm dân sự:* ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong, đại diện bị hại không yêu cầu nên không xem xét;

*Về vật chứng:* trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô kiểu dáng WinnerX biển số 63B8-648.51 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 012228 mang tên Nguyễn Chí C do công an huyện A cấp ngày 15/01/2020;

*Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác

định nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo điều khiển xe với tốc độ cao, khi phát hiện xe lưu thông phía trước sang đường đèn giữa lộ, bị cáo lái xe sang bên trái đường để tránh nhưng không được và để xảy ra tai nạn. Bị cáo thừa nhận khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông thì chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Đồng thời bị cáo còn khai nhận, đêm trước ngày xảy ra tai nạn, bị cáo có uống bia với bạn tại nhà trọ rồi chơi game, sáng về quê ở A thì gây tai nạn. Bị cáo xác định hành vi của mình là có tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện A và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Chí C tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 10 giờ ngày 07/2/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B8-648.51 không có giấy phép lái xe mô tô với tốc độ cao theo hướng từ xã Tân Ph về xã Tân Th thuộc huyện A; khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân H, xã Tân Th thì bị cáo nhìn thấy xe mô tô biển số 63B8-66727 cách xe bị cáo khoảng 25m do anh Nguyễn Văn L1 điều khiển phía trước cùng chiều, phía sau xe chở chị Võ Thị Thủy T3. Khi anh L1 điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái đường, bị cáo phanh xe và điều khiển tránh về bên trái đường thì va chạm với xe mô tô của anh Long làm cả hai xe ngã xuống đường. Hậu quả làm anh L1 tử vong.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85/2021/TTh ngày 07/2/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh A thì nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn L1 là chấn thương sọ não kín do xuất huyết dural màng cứng, dưới nhện; dập nhu mô não; xuất huyết thân não; vỡ màng sọ; gãy hai xương cẳng chân trái do tai nạn giao thông.

[3] Xét thấy, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 149cm<sup>3</sup> tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bản thân bị cáo chưa được cấp; bị cáo điều khiển xe với tốc độ cao, không giữ khoảng cách an toàn với xe lưu thông phía trước; khi anh Long điều khiển xe sang đường, bị cáo chạy sang trái đường và không xử được nên đã gây ra tai nạn, hậu quả làm cho anh Nguyễn Văn L1 tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: là *“Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định” “Người tham gia giao thông phải đi theo chiều đi bên phải của mình, ...”*

Ngoài ra tại phiên tòa, trong phần xét hỏi của Hội đồng xét xử thì bị cáo đã khai nhận: Tối ngày 06/02/2021 bị cáo có uống bia với bạn tại Phòng trọ nơi bị cáo làm công nhân, sau đó bị cáo thức khuya chơi game, sáng lại về quê A thì gây tai nạn. Theo phiếu xét nghiệm kết quả nồng độ cồn trong máu ngày 08/2/2021 của Trung tâm y tế huyện A, tỉnh B thì nồng độ cồn trong máu của bị cáo lúc xảy ra tai nạn giao thông là 1,04 mg/dl.

Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia, sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 các hành vi bị nghiêm cấm *“8.Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”*

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Theo quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;” .....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;”*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia ...*

[4] Bị cáo biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng vì tự tin vào tay lái của mình, dẫn đến gây tai nạn làm anh L1 tử vong. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi vi phạm của mình gây ra. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến tính mạng cho người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, không gì bù đắp nổi và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người.

Tại phiên tòa, trong phần xét hỏi của Hội đồng xét xử đối với bị cáo thì bị cáo mới khai nhận trước khi tham gia giao thông bị cáo có uống bia, trước đây bị cáo không khai do nghĩ rằng uống ít nên không khai, vấn đề này chứng tỏ bị cáo

chưa thành khẩn khai báo. Nghiêm trọng hơn là bị cáo thừa nhận, trong khoảng thời gian bị cáo được tại ngoại chờ xét xử, bị cáo vẫn điều khiển xe mà theo quy định phải có giấy phép lái xe theo quy định và ngày hôm nay bị cáo đến Tòa án cũng vậy, chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải mà còn xem thường pháp luật, nên cần có bản án nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có cân nhắc khi quyết định mức hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, đại diện bị hại vắng mặt, nhưng quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 65.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm; đồng thời, giữa bị cáo và chị Võ Thị Thủy T3 đã thỏa thuận bồi thường tiền sửa xe 7.500.000 đồng xong, chị T3 không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 63B8-667.27, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện A đã tiến hành trao trả cho chị Võ Thị Thủy T3 là có căn cứ.

Đối với xe mô tô kiểu dáng WinnerX biển số 63B8-648.51 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 012228 mang tên Nguyễn Chí C do công an huyện A cấp ngày 15/01/2020. Đây là tài sản của bị cáo, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên trả cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí C** phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589; Điều 591 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại xong số tiền 65.000.000 đồng. (Sáu mươi lăm triệu đồng).

- Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Võ Thị Thủy T3 xong số tiền 7.500.000 đồng. (Bảy triệu năm trăm

ngàn đồng).

*3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:*

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí C 01 xe mô tô kiểu dáng WinnerX biển số 63B8-648.51 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 012228 mang tên Nguyễn Chí C3, địa chỉ: ấp Tân Đ, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B đăng ký biển số 63B8-648.51 do công an huyện A cấp ngày 15/01/2020.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A)

Thi hành khi án có hiệu lực.

*4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.*

Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh B.
- VKSND H.A.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA H.A.
- Nhà tạm giữ CA H.A (hoặc nơi giam giữ bc)
- Chi cục THA dân sự H.A.
- UBND xã (nơi BC cư trú).
- Người bào chữa (nếu có)
- Bị cáo.
- Bộ phận THA phạt tù.
- HSVA; Lưu AV.

**Đặng Văn L**